TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐST-DS	*Mộc Châu, ngày 10 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vàng A S, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Bản Tà Phềnh, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Bàn Văn T, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Bản Phiêng Đón, Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Bàn Văn T xác định anh còn nợ anh Vàng A S số tiền 19.600.000đ (Mười chín triệu sáu trăm nghìn đồng).

Anh Bàn Văn T sẽ trả cho anh Vàng A S số tiền nợ 19.600.000đ (Mười chín triệu sáu trăm nghìn đồng) thành 04 đợt.

Đợt 1: Ngày 31/5/2024 anh Bàn Văn T trả cho anh Vàng A S số tiền: 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Đợt 2: Ngày 31/7/2024 anh Bàn Văn T trả cho anh Vàng A S số tiền: 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Đợt 3: Ngày 30/9/2024 anh Bàn Văn T trả cho anh Vàng A S số tiền: 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Đợt 4: Ngày 30/11/2024 anh Bàn Văn T trả cho anh Vàng A S số tiền: 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Anh Vàng A S tự nguyện chịu tiền án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm là 490.000 đồng (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 490.000 đồng (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000493 ngày 18/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày anh Vàng A S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Bàn Văn T chậm trả tiền thì anh T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, nếu không có sự thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh